

Giai Lạc, ngày 15 tháng 7 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**ĐÁNH GIÁ CÁC TIÊU CHUẨN CỦA TRƯỜNG CHUẨN QUỐC GIA**

Căn cứ Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về kiểm định chất lượng, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, trường báo cáo kết quả ra soát như sau:

**1. Kết quả tự đánh giá**

| Tiêu chuẩn,<br>tiêu chí | Kết quả tự đánh giá |       |       |       | Kết quả đánh giá ngoài |       |       |       |
|-------------------------|---------------------|-------|-------|-------|------------------------|-------|-------|-------|
|                         | Không<br>đạt        | Đạt   |       |       | Không<br>đạt           | Đạt   |       |       |
|                         |                     | Mức 1 | Mức 2 | Mức 3 |                        | Mức 1 | Mức 2 | Mức 3 |
| <b>Tiêu chuẩn 1</b>     |                     |       |       |       |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 1.1            |                     | X     | X     | X     |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 1.2            |                     | X     | X     |       |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 1.3            |                     | X     | X     | X     |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 1.4            |                     | X     | X     | X     |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 1.5            |                     | X     | X     | X     |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 1.6            |                     | X     | X     | X     |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 1.7            |                     | X     | X     |       |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 1.8            |                     | X     | X     |       |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 1.9            |                     | X     | X     |       |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 1.10           |                     | X     | X     |       |                        |       |       |       |
| <b>Tiêu chuẩn 2</b>     |                     |       |       |       |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 2.1            |                     | X     | X     | X     |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 2.2            |                     | X     | X     | X     |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 2.3            |                     | X     | X     | X     |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 2.4            |                     | X     | X     | X     |                        |       |       |       |
| <b>Tiêu chuẩn 3</b>     |                     |       |       |       |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 3.1            |                     | X     | X     | X     |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 3.2            |                     | X     | X     |       |                        |       |       |       |

| Tiêu chuẩn,<br>tiêu chí | Kết quả tự đánh giá |       |       |       | Kết quả đánh giá ngoài |       |       |       |
|-------------------------|---------------------|-------|-------|-------|------------------------|-------|-------|-------|
|                         | Không<br>đạt        | Đạt   |       |       | Không<br>đạt           | Đạt   |       |       |
|                         |                     | Mức 1 | Mức 2 | Mức 3 |                        | Mức 1 | Mức 2 | Mức 3 |
| Tiêu chí 3.3            |                     | X     | X     | X     |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 3.4            |                     | X     | X     |       |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 3.5            |                     | X     | X     | X     |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 3.6            |                     | X     | X     | X     |                        |       |       |       |
| <b>Tiêu chuẩn 4</b>     |                     |       |       |       |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 4.1            |                     | X     | X     | X     |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 4.2            |                     | X     | X     | X     |                        |       |       |       |
| <b>Tiêu chuẩn 5</b>     |                     |       |       |       |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 5.1            |                     | X     | X     | X     |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 5.2            |                     | X     | X     | X     |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 5.3            |                     | X     | X     |       |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 5.4            |                     | X     | X     |       |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 5.5            |                     | X     | X     | X     |                        |       |       |       |
| Tiêu chí 5.6            |                     | X     | X     | X     |                        |       |       |       |

### 1.1. Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3

**Kết quả:** Số tiêu chí đạt mức 1: 28/28 (100%)

Số tiêu chí đạt mức 2: 28/28 (100%)

Số tiêu chí đạt mức 3: 19/20 (95%)

### 1.2. Đánh giá tiêu chí Mức 4

| Tiêu chí                                                                                                                                                                                                     | Kết quả |           | Ghi chú * |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|-----------|-----------|
|                                                                                                                                                                                                              | Đạt     | Không đạt |           |
| 1. Kế hoạch giáo dục của nhà trường có những nội dung được tham khảo chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới theo quy định, phù hợp và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. |         | X         |           |
| 2. Đảm bảo 100% cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục dành cho từng cá nhân với sự tham gia của nhà                                                        |         | X         |           |



|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |   |   |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---|--|
| trường, các tổ chức, cá nhân liên quan.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |   |   |  |
| 3. Nhà trường tại địa bàn vùng khó khăn có học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, công nghệ và vận dụng kiến thức của các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn. Nhà trường các vùng còn lại có học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, công nghệ và vận dụng kiến thức của các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn được cấp thẩm quyền ghi nhận. |   | X |  |
| 4. Thư viện có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại phù hợp với tiêu chuẩn trong khu vực và quốc tế. Thư viện có kết nối Internet băng thông rộng, có mạng không dây, đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường; có nguồn tài liệu truyền thống và tài liệu số phong phú đáp ứng yêu cầu các hoạt động nhà trường.                                     |   | X |  |
| 5. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường hoàn thành tất cả các mục tiêu theo phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường.                                                                                                                                                                                                              | X |   |  |
| 6. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường có ít nhất 02 năm có kết quả giáo dục, các hoạt động khác của nhà trường vượt trội so với các trường có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, được các cấp thẩm quyền và cộng đồng ghi nhận.                                                                                                    | X |   |  |

**Kết quả: Số tiêu chí đạt mức 4: 2/6 (33,33%)**

**2. Kết luận: Trường đạt mức 2** (Nếu hoàn thành đầu tư, xây dựng CSVN để Tiêu chí 3.2 đạt mức 3 thì đạt mức 3)

3. Dự kiến năm kiểm tra để nâng chuẩn: 2028

4. Kiến nghị các cấp quản lý:

Trên đây là toàn bộ quá trình tự đánh giá của tập thể nhà trường. Trong suốt quá trình làm việc đã có sự đầu tư công sức, trí tuệ của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường mà tiêu biểu là các thành viên trong Hội đồng tự đánh giá, nhóm thư ký và nhóm công tác.

Hoàn thành việc thực hiện tự đánh giá theo 5 tiêu chuẩn 28 tiêu chí của thông tư 18/2018 mà Bộ Giáo dục Đào tạo đã ban hành, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh trường THPT Bắc Yên Thành hết sức tự hào bởi những thành quả mà nhà trường đã xây dựng và đạt được trong những năm qua. Về công tác quản lý và tổ chức nhà trường; chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhà trường; việc thực hiện các chương trình và hoạt động giáo dục; về công tác quản lý tài chính và cơ sở vật chất; sự phối hợp giữa nhà trường với phụ huynh học sinh; kết quả giáo dục học sinh là những tiêu chuẩn phản ánh chính xác và khách quan về chất lượng giáo dục của nhà trường.

Trong quá trình triển khai công tác tự đánh giá, trường THPT Bắc Yên Thành nhận thấy những mặt đã đạt được là:

Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường duy trì ổn định, bền vững. Đặc biệt tỷ lệ học sinh giỏi, giáo viên dạy giỏi các cấp hàng năm đều tăng.

Các hoạt động giáo dục của nhà trường được triển khai mạnh mẽ, hiệu quả và có chất lượng cao.

Các tổ chức, đoàn thể trong trường, các tổ chuyên môn thực hiện tốt nhiệm vụ, góp phần đẩy mạnh các phong trào thi đua trong nhà trường.

Hàng năm, trường luôn phấn đấu đạt được danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, trong đó có 2/5 năm đạt danh hiệu “Tập thể lao động Xuất sắc” các tổ chức như Công đoàn, Đoàn Thanh niên và được tặng Bằng khen của cấp trên.

Trường phấn đấu đạt danh hiệu “Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2”.

Trên cơ sở đánh giá 5 tiêu chuẩn, 28 tiêu chí theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trường THPT Bắc Yên Thành kiến nghị:

Trường THPT Bắc Yên Thành đề nghị Sở GD-ĐT Nghệ An, UBND tỉnh Nghệ An có kế hoạch hỗ trợ nhà trường xây dựng mới và sửa chữa một số công trình đang thiếu hoặc đã xuống cấp như:

- Sửa chữa nhà học bộ môn 2 tầng xây dựng từ năm 2010 nay đã xuống cấp.
- Xây dựng mới nhà học 03 tầng với 09 phòng học và 06 phòng bộ môn thay thế cho nhà học cấp 4 đã xây dựng nhiều năm nay đã xuống cấp.
- Xây dựng mới nhà đa chức năng.

Để đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất theo thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT.

